TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày 25 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Công Trọng và bà Đinh Thị Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Cơ - Kiểm sát viên.

Quách Văn M (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 25/02/1976 tại huyện T, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn N (Đã chết) và bà Quách Thị N1 (Đã chết); bị cáo có vợ là Quách Thị L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án kết án hay bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ, tạm giam: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/5/2024 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Quách Văn C, sinh năm 1961; nơi cư trú: Tiểu khu T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Quách Văn C: Ông Bùi Văn M1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. Có mặt.

Những người làm chứng:

Anh Quách Văn H, sinh năm 1973; nơi cư trú: Xóm Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Anh Quách Văn S, sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 06/2022, Quách Văn M và anh trai ruột của M là Quách Văn C thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai. Vụ việc đã được anh em trong gia đình và chính quyền địa phương can thiệp, hoà giải nhiều lần nhưng không thành. Vào khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 18/02/2024 tại xóm Quê Bái, xã Đông Lai, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, Quách Văn M đang đi bộ về nhà thì gặp ông Quách Văn C đang đứng tại sân nhà anh Quách Văn C1 là người cùng xóm. Tại đây, giữa M và ông C tiếp tục xảy ra việc cãi chửi nhau. Do bực tức, M đã đi về nhà lấy một chiếc gậy gỗ dài 40cm, có hai đầu dạng hình vuông, các góc cạnh đã được làm nhẵn. Đầu lớn có các cạnh dài 3,5cm, đầu nhỏ các cạnh dài 03cm, có gắn xích sắt đang treo trên tường nhà bếp (Đây là chiếc chày do M làm phục vụ sinh hoạt hằng ngày). Sau đó, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28E1-226.68 đi tìm ông C để đánh nhau. Khi đi đến ngã ba xóm Quê Bái, xã Đông Lai, M nhìn thấy ông C đang ngồi uống nước trong nhà anh Quách Văn H (Là anh em ruột của M và C). M để xe mô tô cách nhà anh H khoảng 20 mét, rồi cầm gậy gỗ đến trước cửa nhà anh H. Tại đây, giữa M và ông C tiếp tục cãi chửi nhau. Anh H có khuyên can hai anh em không được cãi chửi nhau nhưng cả hai không nghe. Ông C nói với M là đánh nhau thì đánh nhau tay không, không dùng hung khí. Ông C đã tháo con dao đang đeo trên người đặt xuống sàn cạnh lan can gần cổng nhà anh H, M vứt gậy gỗ ra đường và cả hai xô đẩy nhau ra giữa đường. Sau đó, ông C vung tay phải đấm vào mặt của M nhưng không trúng và tiếp tục dùng chân đạp vào đùi phải của M. M dùng tay trái đấm vào vùng mặt ông C, làm ông C ngã ra phía sau. Sau đó, M đi đến vị trí chiếc gậy gỗ đã vứt trước đó ở ven đường, dùng tay trái cầm gậy gỗ ở phía bên đầu có móc sắt đi đến chỗ ông C đang đứng đối diện. M dùng tay phải túm lấy tay trái của ông C, tay trái dùng gậy gỗ vung lên từ trên xuống dưới, từ trái qua phải vụt về phía người ông C. Ông C giơ tay phải lên thì bị trúng một cái vào vùng mặt ngoài bàn tay phải, ba cái trúng vùng đầu và một cái vào vùng trán của ông C. Thấy ông C bị chảy máu, M không đánh nữa, để mọi người đưa ông C đi cấp cứu. Sau đó, M đi xe mô tô về nhà.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 75/KLTTCT-TTPY, ngày 28/3/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hòa Bình đối với Quách Văn C kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết sẹo vùng đỉnh; vết sẹo vùng trán đỉnh phải. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương trên cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Quách Văn C tại thời điểm giám định là: 04% (Bốn phần trăm). Đặc điểm vật gây thương tích: Vật tày.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 76/KLTTCT-TTPY, ngày 28/3/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hòa Bình đối với Quách Văn M kết luận: Các kết quả chính: Không còn dấu vết của thương tích. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương trên cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Quách Văn M tại thời điểm giám định là: 00% (Không phần trăm).

Tại bản kết luận giám định số 334/KL-KTHS, ngày 04/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đối với tệp video "5568441368296.mp4" (Chứa nội dung vụ cố ý gây thương tích xảy ra ngày 18/02/2024 do anh Quách Văn H giao nộp) kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video gửi giám định.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSTL ngày 28/8/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Quách Văn M về tội cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, bị cáo Quách Văn M một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã gây ra thương tích cho bị hại Quách Văn C như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng, không kêu oan.

* Đối với bị hại Quách Văn C và những người làm chứng là Quách Văn H, Quách Văn S có mặt tại phiên tòa. Lời khai của bị hại và những người làm chứng nêu trên phù hợp với các tình tiết có trong hồ sơ vụ án.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Quách Văn M phạm tội cố ý gây thương tích; xử phạt bị cáo từ 06 (Sáu) đến 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu để tiêu hủy một gậy gỗ dài 40 cm mà bị cáo Quách Văn M sử dụng gây thương tích cho bị hại Quách Văn C.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại Quách Văn C không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do hành vi của bị cáo đã gây ra thương tích cho bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho bị hại và đối trừ cho bị cáo số tiền 1.000.000 *(Một triệu)* đồng mà vợ của bị cáo đã bồi thường cho bị hại.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Quách Văn C trình bày lời buộc tội đối với bị cáo Quách Văn M: Nhất trí với Cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo Quách Văn M về tội cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Nhất trí về việc xử lý vật chứng như đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị trong bản luận tội. Về các tình tiết giảm nhẹ, cơ bản đồng ý như đại diện Viện Kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, nhận định của Viện Kiểm sát cho rằng bị cáo ăn năn hối

cải là không đồng ý. Bởi vì, vụ án này xảy ra từ tháng 02/2024, nhưng bị cáo không hề đến thăm hỏi bị hại, ngay cả khi bị hại đang điều trị thương tích tại bệnh viện. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng "Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng" theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và áp dụng thêm Điều 38 Bộ luật Hình sự - Xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội từ 06 (Sáu) đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội cố ý gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự, yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng số tiền là 77.260.000 *(Bảy mươi bảy triệu hai trăm sáu mươi nghìn)* đồng. Bao gồm: Tiền thuê phương tiện đưa bị hại đi cấp cứu, điều trị là 1.500.000 đồng; Chi phí cho một người chăm sóc bị hại trong thời gian 06 ngày điều trị tại bệnh viện là 790.000 đồng; Tiền thu nhập thực tế của bị hại bị mất trong thời gian 06 ngày điều trị tại bệnh viện là 790.000 đồng; Tiền thu nhập thực tế bị mất của bị hại sau điều trị thương tích, trong thời gian 01 tháng là 3.980.000 đồng; Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khoẻ bị xâm phạm tương ứng với 30 tháng lương cơ sở là 70.200.000 đồng. Đồng ý đối trừ cho bị cáo số tiền 1.000.000 *(Một triệu)* đồng mà vợ của bị cáo đã bồi thường cho ông C.

Bị hại Quách Văn C nhất trí với lời buộc tội nêu trên của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

* Các ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

- Bị cáo Quách Văn M không có ý kiến tranh luận.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Quách Văn C tranh luận: Bị cáo tuy có thành khẩn khai báo, nhưng không ăn năn hối cải; cần áp dụng thêm điểm e khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự - Xử phạt bị cáo Quách Văn M từ 06 (Sáu) đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội cố ý gây thương tích. Không cho bị cáo hưởng án treo.

Bị hại Quách Văn C nhất trí với ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Không bổ sung thêm ý kiến gì.

- Ý kiến đối đáp của Kiểm sát viên với người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

+ Thứ nhất, về tình tiết bị cáo ăn năn hối cải mà Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ. Bởi vì, sau khi bị cáo thực hiện hành vi gây ra thương tích cho ông C, bị cáo sợ gặp ông C sẽ gây thêm bất hòa giữa hai anh em. Tuy bị cáo không trực tiếp thăm hỏi ông C, nhưng bị cáo có cho vợ của bị cáo đến thăm ông C.

+ Thứ hai, đối với ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị áp dụng đối với bị cáo tình tiết cố tình thực hiện tội phạm đến cùng theo điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát thấy rằng, việc áp dụng tình tiết này là không có căn cứ. Bởi vì, sau khi bị cáo được anh H và anh S can ngăn, bị cáo đã dừng lại, không đánh ông C nữa mà để mọi người đưa ông C đi bệnh viện cấp cứu, điều trị.

+ Thứ ba, với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và bị hại trong vụ án này cũng có một phần lỗi, nên Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

** Lời nói sau cùng của bị cáo Quách Văn M:* Bị cáo đã gây ra thương tích cho bị hại Quách Văn C là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất hối hận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc thu thập hợp pháp gồm: Đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự của bị hại Quách Văn C ngày 10/4/2024; Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường ngày 12/3/2024; Vật chứng thu được của bị cáo Quách Văn M là một gậy gỗ dài 40 cm, mà bị cáo đã sử dụng gây thương tích cho bị hại Quách Văn C; Kết luận giám định pháp y về thương tích số 75/KLTTCT-TTPY ngày 28/3/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hòa Bình đối với bị hại Quách Văn C; các biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản hỏi cung bị can trong quá trình điều tra, truy tố và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa.

Xét thấy lời khai của bị cáo Quách Văn M trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường. Được chứng minh bằng lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hòa Bình đối với bị hại Quách Văn C cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 18/02/2024, tại xóm Quê Bái, xã Đông Lai, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Do có mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai, bị cáo Quách Văn M đã có hành vi dùng tay trái đấm vào vùng mặt ông C và dùng một gậy gỗ dài 40 cm vụt một cái trúng vào vùng mặt ngoài bàn tay phải của ông C, ba cái trúng vùng đầu và một cái vào vùng trán ông C. Hậu quả, làm cho ông C bị tổn hại 04% (Bốn phần trăm) sức khỏe.

Bị cáo Quách Văn M là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo gây ra thương tích cho bị hại Quách Văn C nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của con người và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo dùng gậy gỗ dài 40 cm, là hung khí nguy hiểm gây ra thương tích cho ông C bị tổn hại 04% (Bốn phần trăm) sức khỏe, có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Các ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử xem xét khi giải quyết vụ án.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong vụ án này, về phía bị hại cũng có một phần lỗi. Bởi vì, trước khi bị cáo gây thương tích cho bị hại, bị hại đã có những lời nói xúc phạm, thách thức bị cáo đánh nhau với mình, bị hại là người vung tay đấm bị cáo trước và dùng chân đạp vào đùi phải của bị cáo, làm cho bị cáo bị kích động nên đã thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các ý kiến tranh luận của đại diện Viện Kiểm sát với người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại về việc đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết ăn năn hối cải và không áp dụng tình tiết cố tình thực hiện tội phạm đến cùng là có căn cứ chấp nhận.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định và có nhân thân tốt. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo được hưởng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6] Đối với hành vi của bị hại Quách Văn C dùng chân đạp vào đùi bên phải của bị cáo Quách Văn M, nhưng chưa gây ra thương tích cho bị cáo, nên không xem xét xử lý.

[7] Xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với một gậy gỗ dài 40 cm mà bị cáo sử dụng gây thương tích cho bị hại Quách Văn C. Xét vật chứng nêu trên là công cụ dùng vào việc phạm tội, nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Quách Văn C yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng số là 77.260.000 *(Bảy mươi bảy triệu hai trăm sáu mươi nghìn)* đồng. Bao gồm: Tiền thuê phương tiện đưa bị hại đi cấp cứu, điều trị; Tiền chi phí cho một người chăm sóc bị hại trong thời gian 06 ngày điều trị tại bệnh viện; Tiền thu nhập thực tế của bị hại bị mất trong thời gian 06 ngày điều trị tại bệnh viện; Tiền thu nhập thực tế bị mất của bị hại sau điều trị thương tích, trong thời gian 01 tháng; Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khoẻ bị xâm phạm tương ứng với 30 tháng lương cơ sở. Đồng thời, đối trừ cho bị cáo số tiền 1.000.000 *(Một triệu)* đồng mà vợ của bị cáo đã bồi thường cho ông C.

Xét thấy, với tỷ lệ thương tích và quá trình điều trị của bị hại. Căn cứ Điều 590 Bộ luật Dân sự thì các khoản chi phí hợp lý của ông C do sức khỏe bị xâm phạm được chấp nhận bồi thường bao gồm:

- Tiền thuê phương tiện đưa bị hại đi cấp cứu, điều trị là 1.500.000 đồng.

- Chi phí cho một người chăm sóc bị hại trong thời gian 06 ngày điều trị tại bệnh viện là 790.000 đồng.

- Tiền thu nhập thực tế của bị hại bị mất trong thời gian 06 ngày điều trị tại bệnh viện là 790.000 đồng.

- Tiền thu nhập thực tế bị mất của bị hại sau điều trị thương tích, trong thời gian 01 tháng là 3.980.000 đồng.

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khoẻ bị xâm hại tương ứng với 08 tháng lương cơ sở (2.340.000 đồng/tháng) là 18.720.000 đồng.

Tổng cộng các khoản mà bị cáo phải bồi thường cho ông C là 25.780.000 *(Hai mươi lăm triệu bảy trăm tám mươi nghìn)* đồng. Đối trừ cho bị cáo số tiền 1.000.000 *(Một triệu)* đồng mà vợ của bị cáo đã bồi thường cho ông C. Bị cáo còn phải bồi thường cho ông C số tiền còn lại là 24.780.000 *(Hai mươi bốn triệu bảy trăm tám mươi nghìn)* đồng.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quách Văn M phạm tội cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Quách Văn M 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 25/9/2024).

Giao bị cáo Quách Văn M cho Ủy ban nhân dân xã Đông Lai, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu của bị cáo Quách Văn M một gậy gỗ dài 40 cm (Hai đầu gậy có dạng hình vuông, các góc cạnh được làm nhẵn, đầu lớn của gậy có các cạnh dài 3,5 cm, đầu nhỏ của gậy có các cạnh dài 03 cm, có xích sắt) để tiêu hủy

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng số 35, ngày 04/9/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc).

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Bị cáo Quách Văn M phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho ông Quách Văn C số tiền là 25.780.000 *(Hai mươi lăm triệu bảy trăm tám mươi nghìn)* đồng. Đối trừ cho bị cáo số tiền 1.000.000 *(Một triệu)* đồng mà vợ của bị cáo đã bồi thường cho ông C. Bị cáo còn phải bồi thường cho ông C số tiền còn lại là 24.780.000 *(Hai mươi bốn triệu bảy trăm tám mươi nghìn)* đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Quách Văn M phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.239.000 *(Một triệu hai trăm ba mươi chín nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Văn Mạnh